NHỮNG QUAN NIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

TRƯỚC KHI ĐI SÂU VÀO TÌM HIỂU CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NHAU VỀ CHẤT LƯỢNG Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC, TÔI THIẾT NGHĨ CHÚNG TA NÊN CÓ MỘT KHÁI NIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC. TRÊN THỰC TẾ, HARVEY VÀ GREEN ĐÃ TIẾN HÀNH MỘT NGHIÊN CỨU QUY MÔ Ở ANH ĐỂ TÌM CÂU TRẢ LỜI CHO VẤN ĐỀ NÀY VÀO NHỮNG NĂM 90 THẾ KỈ TRƯỚC. HỌ KẾT LUẬN RẰNG CHẤT LƯỢNG Ở GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NẰM TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG NÓ (STAKEHOLDER) VÀ VÌ THẾ CHÚNG TA NÊN THIÊN VỀ TRƯỜNG PHÁI CHỦ QUAN KHI TIẾP CẬN VẤN ĐỀ "CHẤT LƯỢNG" Ở ĐẠI HỌC (EHSAN, 2004). TRÊN THỰC TẾ, TA CÓ THỂ BẮT GẶP NHỮNG QUAN ĐIỂM SAU ĐÂY VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC:

Chất lượng là sự vượt trội (quality as exceptional). Quan điểm này bao hàm nhiều điểm, nhưng nhìn chung, "chất lượng" được xem như điều tạo nên sự đặc biệt của một trường nào đó. Những điểm khác nhau ở chỗ chúng chỉ ra cái gì làm nên sự khác biệt ấy.

Đầu tiên, có quan niệm cho rằng chất lượng là ưu việt, sự xuất sắc. Quan niệm này thường gắn liền với hai ví dụ về sự nổi trội của hai ĐH Cambridge và Oxford. Trong trường hợp này, "chất lượng" được xem là hiển nhiên và không thể chối bỏ, hay thậm chí được xem là mặc nhiên không cần phải kiểm tra đánh giá (Parri 2006; Horsburgh 1998). Địa vị của một

>> Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt (trái) luôn đau đáu cho sự phát triển của nền giáo dục ĐH Việt Nam. Ảnh : Bùi Tuấn

trường đại học và mức độ khó khăn xin nhập học ở các trường này được xem là những điều kiện quan trọng của "chất lượng" (Eshan, 2004).

Chất lượng là kết quả của việc vượt qua một loạt những chuẩn mực cao. Quan điểm này giải thích rõ những gì được cho là mang lại chất lượng cho một trường đại học, tuy nhiên, nó vẫn rất lý tưởng vì những chuẩn mực được đặt ra là quá cao, thậm chí hầu hết các trường đều khó có thể đạt đến những chuẩn mực được đặt ra này. Nó coi trọng chất lượng đầu vào (input), nghĩa là xem trọng chất lượng sinh viên vào trường, chất lượng đội ngũ sẽ tham gia giảng dạy những sinh viên này, cũng như cơ sở vật chất cần thiết cho công tác đào tạo. Chất lượng đầu ra (output) được xem là kết quả hoạt động của đầu vào có chất lượng xuất sắc (ibid). Vì thế, ở một mức độ nào đó, quan điểm này nhấn mạnh tầm quan trọng việc học của người học và xem nhẹ vai trò của trường đại học trong việc làm tăng thêm giá trị của đầu vào (value-adding), cụ thể trong trường hợp này là cung cấp kiến thức và tạo điều kiện học tập cho người học.

Cũng có quan điểm cho rằng "chất lượng" là phẩm chất của một sản phẩm hay dịch vụ đã qua quá trình kiểm nghiệm sát sao. Vì thế, "chất lượng" đồng nghĩa với việc thỏa mãn những chuẩn mực do bên ngoài áp đặt. Quan điểm này có vấn đề vì nó được xây dựng trên giả định tất cả những chuẩn mực bên ngoài đều khách quan nhưng trên thực tế, những cái chuẩn này có thể không chuẩn, chưa kể việc sử dụng một khung chuẩn như nhau để đánh giá các trường khác nhau ở các thời điểm khác nhau. Hơn nữa, nếu đi theo quan

điểm này, các trường đại học sẽ đánh mất quyền tự chủ, tự quyết của mình - hai nhân tố quan trọng tạo nên thuộc tính riêng biệt của các trường đại học - mà chỉ luôn phụ thuộc vào cơ quan kiểm định hoặc những đối tượng có ảnh hưởng bên ngoài trường đại học.

Như vậy, quan niệm "chất lượng là sự vượt trội" không phải là một quan niệm trọn vẹn về vấn đề chất lượng ở đại học, nhưng chúng ta cũng không thể phủ nhận vai trò của nó trong việc tạo ra những trường đại học danh tiếng như Cambridge hay Oxford.

Chất lượng là sự hoàn hảo (quality as perfection). Quan điểm này xem chất lượng tương đương với việc tạo ra những sản phẩm không "tì vết" (Parri 2006; Horsburgh 1998). Nó khác với quan điểm "chất lượng là sự vượt trội" ở chỗ chất lượng đầu ra được xem là kết quả của tiến trình đào tạo. Vì thế, để duy trì chất lượng, người ta cố gắng không để cho bất kỳ sai sót nào xảy ra, hay phải đạt tất cả những chuẩn mực do bên ngoài yêu cầu (Eshan, 2004). Quan điểm này hơi thiên về quản lý công nghiệp. Nó có thể áp dụng thành công trong các nghành công nghiệp với máy móc và quy trình chứ khó lòng áp dụng ở các trường đại học nơi con người là đối tượng chính trong khâu "sản xuất". Hơn nữa, chúng ta không thể có một bảng tiêu chí mô tả một sinh viên ra trường "không tì vết" là như thế nào. Và việc sản sinh ra hàng loạt sinh viên có cùng quan điểm sống, tính cách, năng lực, cách giải quyết vấn đề…không phải là mong muốn của bản thân sinh viên, hay gia đình họ nói riêng và mục tiêu của nền giáo dục "chân chính" nói chung (Parri, 2006).

Chất lượng là phù hợp với mục tiêu (quality as fitness for/ of purpose). Đây là một quan niệm mang tính thực tế, xem xét chất lượng trong mối tương quan với mục tiêu của một trường đại học. Chất lượng vì thế được xem là một thuộc tính của chức năng hoạt động (Eshan, 2004). Tuy nhiên, mỗi cá nhân lại có thể xem chức năng của trường đại học ở các góc độ khác nhau, vì thế vấn đề "chất lượng" lại trở nên mang tính tương đối và gây tranh cãi. Theo Harvey và Green, mục tiêu có thể do trường đại học hay khách hàng của trường đại học đặt ra (ibid). Ở đây lại xuất hiện một vấn đề nan giải: Ai là khách hàng của đại học: sinh viên, gia đình sinh viên, giáo viên, nhà tuyển dụng, hay chính phủ? Vì thế, một trường đại học có thể theo đuổi mục tiêu riêng của mình nhưng liệu mục tiêu đó có tương thích với mục tiêu của khách hàng hay không? Hơn nữa, để phù hợp mục tiêu các trường xoáy sâu vào việc kiểm soát từng công đoạn trong tiến trình hoạt động để có thể đạt

những chuẩn mực đã đặt ra trước đó nên nó dễ roi vào trường hợp chỉ hoàn thành công đoạn trước mắt mà đi lệch so với mục tiêu lâu dài. Tương tự, một trường có đáng được xem là có chất lượng hay không nếu nó đặt ra những mục tiêu ít tham vọng để có thể đạt được dễ dàng hay đưa ra những mục tiêu không tương thích với kỳ vọng của khách hàng (nếu xem trường đại học là một dịch vụ) (van Damme 2003)?

Chất lượng là đánh giá tiền đầu tư (quality as value for money). Quan niệm này khá gần với quan niệm "chất lượng là phù hợp với mục tiêu" bên trên (van Damme, 2003). Nó xem xét chất lượng trên lập trường hiệu quả kinh tế và sự tự chịu trách nhiệm. Nó nhấn mạnh sự hoạt động mang tính thị trường của một trường đại học bằng giả định cho rằng trong môi trường cạnh tranh có ít tài nguyên, chính thị trường sẽ chọn lọc và nuôi dưỡng những ngôi trường xuất sắc nhất. Sự gia tăng cạnh tranh giữa các trường để thu hút sinh viên và nguồn tài chính được xem là chìa khóa trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính (Harvey & Green, 1993). Quan điểm này tiếp tục nhấn mạnh vai trò quản lý: nếu một trường đại học có chính sách và cách thực hiện đúng đắn để khai thác các nguồn lực sẵn có (cơ sở vật chất, tài liệu giảng dạy, con người,….) ở mức ít tốn kém nhất, nó vẫn có thể đảm bảo tiến trình đào tạo đạt hiệu quả và thỏa mãn những chuẩn mực được đặt ra. Tuy nhiên, như cái tên đã nói rõ, quan điểm này có thể khiến nhiều trường và sinh viên của họ lâm vào tình trạng tiền nào của nấy. Chất lượng giáo dục đại

học ở đây chỉ thật sự hiệu quả khi vai trò của đảm bảo chất lượng được thực thi một cách triệt để (Parri, 2006); và lợi ích của khách hàng tại các trường theo quan điểm chất lượng giáo dục này chỉ được đảm bảo khi mối quan hệ giữa chất lượng và giá thành hạ được giám sát chặt chẽ.

Chất lượng là vượt ngưỡng (quality as threshold). Theo quan điểm này, một trường phải vượt qua một ngưỡng đặt ra với những mức chuẩn cụ thể. Chúng ta có thể dễ dàng nhận thấy tính hiệu quả của quan điểm này phụ thuộc vào tính khách quan và khả thi của những chuẩn mực. Hơn nữa, đôi khi ngưỡng được đặt ra có thể bị lạc hậu theo thời gian trước khi một trường đại học đạt tới chúng do môi trường và hoàn cảnh thay đổi nhanh hơn so với chuẩn đặt ra (Parri 2006). Cũng như ba quan điểm trên, quan điểm này tiếp tục đề cao sự quản lý trong quá trình tiến đến ngưỡng đặt ra.

Chất lượng là sự biến đổi (quality as transformation) hình thành trên nền tảng cho rằng giáo dục mang lại những thay đổi quan trọng cho người học. Harvey và Green (1993) cho rằng quan điểm "chất lượng là sự biến đổi" mang lại lợi ích cho người học thông qua hai kênh đặt tên là enhancing và empowering (tạm dịch là nâng cao giá trị và nâng cao năng lực). Người học nâng cao giá trị bản thân mình thông qua việc học nghĩa là trong quá trình đào tạo, người học có cơ hội dung nạp những kiến thức, kỹ năng chưa có để hoàn thiện mình hơn. Nâng cao năng lực người học thể hiện ở khía cạnh người học được trang bị những khả năng giúp điều chỉnh quá trình biến đổi của chính mình như tự quyết định, tự chủ trong môi trường học, tăng khả năng phân tích chỉ trích vấn đề và tăng sự mẫn cảm đối với các vấn đề xung quanh (Ehsan 2004; Horsburgh 1998). Nói cách khác, một trường sẽ được xem là có chất lượng cao hơn một trường khác nếu sinh viên tốt nghiệp trường đó có thể xoay sở cuộc sống tương lai của mình với những kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo học được ở trường tốt hơn (Parri, 2006). Tuy nhiên, vấn đề ở đây là làm thế nào để chúng ta xác định sinh viên biến đổi và biến đổi đến mức độ nào thông qua việc học ở một trường nào đó (Newby, 1999) bởi vì "việc học xảy ra trong tất cả các tình huống xã hội để tích lũy kinh nghiệm và kinh nghiệm này sẽ chuyển hóa ở chiều kích nhận thức, tình cảm, hay thực hành và hình thành nên bản chất của mỗi cá nhân" (Jarvis, 2005). Do đó, một trường đại học sẽ không biết đích xác sinh viên mình biến đổi ra sao từ việc học ở ngôi trường của họ để từ đó điều chỉnh các dịch vụ trong trường, quá trình đào tạo hay những yếu tố khác trong trường cần điều chỉnh. Dĩ nhiên, nhà trường có thể thực hiện khảo sát trên sinh viên nhưng tôi cho rằng sinh viên sẽ thiên về việc mô tả chất lượng các dịch vụ của trường, công tác học thuật hơn là mô tả họ đã thay đổi như thế nào trong thông qua việc học tại ngôi trường họ vừa đi qua. Lẽ dĩ nhiên, tôi không dám xem thường khả năng của các nhà nghiên cứu trong việc lấy dữ liệu nghiên cứu nhưng vấn đề này vẫn rất phức tạp do "con người "nổi tiếng" là không theo chuẩn mực, không đồng nhất, và họ mang vào trường học đủ loại kinh nghiệm, cảm xúc, chính kiến làm nền tảng cho việc học của họ" (Sallis, 2008). Nhưng dù sao đi nữa, quan điểm chất lượng giáo dục này cũng đã có sự tập trung xem xét đến chức năng học thuật của trường đại học, điều mà ít quan điểm khác làm được thấu đáo.

Nói tóm lại, đi tìm một định nghĩa cho chất lượng giáo dục đại học là một nhiệm vụ gian nan do nó phụ thuộc vào quan điểm của những người liên đới với trường đại học (stakeholder). Quan điểm chất lượng "khác nhau do người đánh giá và tiêu chí được sử dụng để đánh giá" (Barnett, 2003). Hơn nữa, quan điểm về chất lượng cũng không ngừng thay đổi. Từ việc xem chất lượng là sự vượt trội, sự ưu tú của những năm 80 thế kỉ trước, nó đã chuyển sang việc tìm cách sửa sai để đảm bảo phù hợp với mục tiêu của chất lượng ở những năm 90 thế kỉ trước - quan điểm thiên về việc thỏa mãn nhu cầu của khách

hàng ở đại học. Biết đâu chúng ta lại sắp trải qua giai đoạn chất lượng nhắm vào sự vượt trội lần nữa do ảnh hưởng của việc xếp hạng đại học đang thu hút đông đảo các trường tham gia (van Damme, 2003). Cần phải nhấn mạnh thêm rằng, các quan điểm về chất lượng này không loại trừ lẫn nhau vì thế các trường có thể chọn một quan điểm có ý nghĩa nhất và phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của trường. Riêng đối với đa số học giả đứng trên lập trường là người làm công tác học thuật ở các trường giảng dạy, kể cả tôi, mặc dù có những thiếu sót nhưng quan điểm "chất lượng là sự biến đổi" thật sự đáng trân trọng vì những lý do sau:

• Đã tập trung vào giải các chức năng của trường đại học: chức năng học thuật. Nếu xét về chức năng của trường đại học, một trường sẽ không phải là trường đại học nữa nếu không làm thay đổi cuộc sống của một sinh viên, ít nhất là về mặt kiến thức vì trường đại học cần thay đổi nhân sinh quan và thế giới quan của người học, cung cấp cho họ những kỹ năng cần thiết để tồn tại và phát triển trong một thế giới đầy biến động (Barnett, 1992; Biggs 1989).

• Đây là siêu quan điểm (meta-concept) về chất lượng bởi nó đã bao hàm các quan niệm về chất lượng khác như chất lượng là phù hợp với mục tiêu hay chất lượng là sự hoàn hảo bên trên (Harvey & Knight 1996; Horsburgh 1998). Như thế, nó không triệt tiêu vai trò của quản lý mà xem quản lý là cần thiết để thúc đẩy chức năng học thuật.

Vì thế, chất lượng giáo dục đại học phải nằm trong một tiến trình làm biến đổi người học trong đó việc học của sinh viên phải được sự quan tâm sâu sát và trợ giúp từ các khâu giảng dạy, đánh giá cũng như tất cả những yếu tố khác trong trường (cơ sở vật chất, môi trường, tác phong làm việc đối với sinh viên, …). Việc giảng dạy phải làm sao thật sự kích thích khả năng ham hiểu biết, tìm tòi sáng tạo để làm thỏa mãn bản thân sinh viên về những điều chưa biết. Cách đánh giá không phải để kết thúc môn học hay chỉ để quyết định sinh viên đậu rớt một môn học mà nên là một kênh nhận xét để sinh viên hiểu năng lực và kiến thức của mình ở môn đó đã đạt đến mức nào, có nên tiếp tục các khóa học có liên quan không hay nên học lại và nếu học lại thì cần bổ sung nhưng khoảng trống tri thức nào. Tương tự các yếu tố khác trong trường tạo tiền đề để việc học tập của sinh viên được diễn ra thuận lợi và đạt hiệu quả cao nhất.

LÊ HỮU NGHĨA